

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 36/2021/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và một số nội dung của Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 36/2021/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và một số nội dung của Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 36/2021/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung môn Lịch sử và Địa lí của Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 36/2021/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Phụ lục I kèm theo Thông tư này).

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung môn Lịch sử của Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số

12/2022/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Phụ lục II kèm theo Thông tư này).

2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung môn Địa lí của Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Phụ lục III kèm theo Thông tư này).

3. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung môn Giáo dục kinh tế và Pháp luật của Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Phụ lục IV kèm theo Thông tư này).

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 11 năm 2026.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VH&XH của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Hội đồng QGGD và PTNL;
- UBTW MTTQ Việt Nam;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- HĐND, UBND, Chủ tịch HĐND các tỉnh, thành phố;
- Cục KTVB và TCHCPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp);
- Như Điều 4;
- Công báo Chính phủ;
- Cổng PLQG; CSDLQG về VBPL;
- Cục TT&TT Chính phủ;
- Cổng TTĐT của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, PC, GDNNGD TX (05b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Quân

Phụ lục I

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ
CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ**

*(Kèm theo Thông tư số /2026/TT-BGDĐT ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Tại mục II.2. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù, trang 147, dòng thứ năm từ trên xuống a) Năng lực lịch sử được trình bày trong bảng trang 147, trang 148 được sửa đổi, bổ sung thành:

Thành phần năng lực	Mô tả chi tiết
TÌM HIỂU LỊCH SỬ	- Nhận diện được các loại tư liệu, giá trị của tư liệu lịch sử trong học tập lịch sử. - Khai thác và sử dụng được thông tin của một số loại tư liệu lịch sử trong học tập lịch sử. - Trình bày được những nét chính của các sự kiện và quá trình lịch sử cơ bản về bối cảnh lịch sử, diễn biến, thời gian, địa điểm, kết quả, ý nghĩa, bài học lịch sử. - Biết sử dụng sơ đồ, lược đồ, bản đồ lịch sử, ... trong học tập.
NHẬN THỨC VÀ TƯ DUY LỊCH SỬ	- Giải thích được mối quan hệ tác động của các nhân tố đến các sự kiện, hiện tượng, nhân vật, quá trình lịch sử. - Phân tích được các sự kiện, nhân vật, quá trình lịch sử, nguyên nhân, ý nghĩa của các nội dung và sự kiện lịch sử. - So sánh được bối cảnh, nội dung, quá trình, nhân vật lịch sử trong học tập. - Nhận xét được về sự kiện, nhân vật, nội dung, quá trình lịch sử trong học tập.
VẬN DỤNG KIẾN THỨC, KĨ NĂNG ĐÃ HỌC	- Rút ra được bài học lịch sử và vận dụng được kiến thức lịch sử để lí giải những vấn đề trong học tập và thực tiễn cuộc sống. - Vận dụng được kiến thức lịch sử để giải quyết những vấn đề thực tiễn và các vấn đề thời sự đang diễn ra ở trong nước và thế giới.



Lớp 6

LỊCH SỬ

1. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung Tại sao cần học lịch sử? lược bỏ yêu cầu cần đạt: Trình bày được lịch sử là những gì đã diễn ra trong quá khứ tại dòng thứ 2 từ dưới lên, trang 158.

Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Phân biệt được khái niệm, ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu (tư liệu gốc, truyền miệng, hiện vật, chữ viết, ...) tại dòng 2, 3 từ trên xuống, trang 159 thành: Nhận diện được các nguồn tư liệu cơ bản, ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu trong học tập lịch sử.

2. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung *Thời nguyên thủy*, lược bỏ yêu cầu cần đạt: Nêu được đôi nét về đời sống của người nguyên thủy trên đất nước Việt Nam tại dòng 1, 2 từ dưới lên, trang 159.

3. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung *Xã hội cổ đại*:

- Lược bỏ yêu cầu cần đạt: Trình bày được sơ lược quá trình thống nhất và sự xác lập chế độ phong kiến ở Trung Quốc dưới thời Tần Thủy Hoàng tại dòng 4, 5, từ trên xuống, trang 161.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Trình bày được sơ đồ trục thời gian từ đế chế Hán, Nam Bắc triều đến nhà Tùy tại dòng 6, 7, từ trên xuống, trang 161 thành: Vẽ được trục thời gian các giai đoạn phát triển của Trung Quốc thời cổ đại.

4. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung *Việt Nam từ khoảng thế kỉ VII trước Công nguyên đến đầu thế kỉ X*, lược bỏ yêu cầu cần đạt: Nêu được khoảng thời gian thành lập và xác định được phạm vi không gian của nước Văn Lang, Âu Lạc trên bản đồ hoặc lược đồ tại dòng 7, 8, từ dưới lên, trang 162.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Trình bày được tổ chức nhà nước của Văn Lang, Âu Lạc tại dòng thứ 6, từ dưới lên, trang 162 thành: Trình bày được sự thành lập và tổ chức nhà nước của Văn Lang, Âu Lạc.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Trình bày được những nét chính về nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng, ...) tại dòng thứ 4 - 7, từ trên xuống, trang 163 thành: Nêu được nguyên nhân, nét chính diễn biến, kết quả, ý nghĩa các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc: Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng.

Lớp 7

LỊCH SỬ

5. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI, sửa đổi yêu cầu cần đạt: Kể lại

được những sự kiện chủ yếu về quá trình hình thành xã hội phong kiến ở Tây Âu dòng 8 - 9 từ trên xuống, trang 169 thành: Nêu được những sự kiện chủ yếu về quá trình hình thành xã hội phong kiến ở Tây Âu.

6. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp.

- Tên chủ đề: Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX dòng 6 từ trên xuống, trang 170 sửa đổi thành: Trung Quốc từ thế kỉ III TCN đến giữa thế kỉ XIX.

- Nội dung: Khái lược tiến trình lịch sử của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX dòng 7, từ trên xuống, trang 170 sửa đổi thành: Khái lược tiến trình lịch sử của Trung Quốc từ thế kỉ III TCN đến giữa thế kỉ XIX.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Vẽ được sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (các thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh) tại dòng thứ 7 - 8, từ dưới lên, trang 170 thành: Lập được sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ III TCN đến giữa thế kỉ XIX (các thời Tần, Hán, Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh).

7. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung Vùng đất phía nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI, sửa đổi yêu cầu cần đạt: Trình bày được những diễn biến cơ bản về chính trị, kinh tế văn hóa ở vùng đất phía nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI tại dòng thứ 1 - 2, từ dưới lên, trang 174 thành: Nêu được những nét cơ bản về chính trị, kinh tế, văn hóa ở vùng đất phía nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI.

LỚP 8

ĐỊA LÍ

8. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam, sửa đổi yêu cầu cần đạt Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí tại dòng 5, từ trên xuống, trang 176 thành: Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí; phạm vi lãnh thổ nước ta và các tỉnh, thành phố.

9. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung Tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thủy văn Việt Nam, dòng 9 - 11 từ trên xuống, trang 177, cột trái thành: Tác động của biến đổi khí hậu đối với tự nhiên Việt Nam; yêu cầu cần đạt, dòng 9 - 10 trang 177 từ trên xuống thành: Phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với một số yếu tố của tự nhiên Việt Nam.

10. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung Các vùng biển của Việt Nam ở Biển Đông, sửa đổi yêu cầu cần đạt Xác định được trên bản đồ các mốc xác định đường cơ sở, đường phân chia vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc; Trình bày được các khái niệm nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam) dòng 5 - 8, từ trên xuống, trang 179 thành: Trình bày được các khái niệm nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam).

11. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung Phạm vi các vùng biển và hải đảo Việt Nam, bổ sung thêm vào yêu cầu cần đạt Xác định được vị trí, phạm vi của vùng biển và hải đảo Việt Nam (Theo Luật Biển Việt Nam), dòng 6 - 7, từ trên xuống, trang 186 thành:

- Xác định được vị trí, phạm vi của vùng biển và hải đảo Việt Nam (Theo Luật Biển Việt Nam).

- Xác định được trên bản đồ các mốc xác định đường cơ sở, đường phân chia Vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc.

- Phân tích được những thuận lợi và khó khăn đối với phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.

Lớp 8

LỊCH SỬ

12. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung *Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến cuối thế kỉ XVIII*, gộp và sửa đổi yêu cầu cần đạt: Giải thích được nguyên nhân bùng nổ xung đột Nam - Bắc triều, Trịnh - Nguyễn; Nêu được hệ quả của xung đột Nam - Bắc triều, Trịnh - Nguyễn tại dòng thứ 4 - 6, từ trên xuống, trang 181 thành: Giải thích được nguyên nhân bùng nổ, nêu được nét chính diễn biến, hệ quả của cuộc xung đột Nam - Bắc triều, Trịnh - Nguyễn.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Trình bày được quá trình mở cõi của Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII tại dòng thứ 7, từ trên xuống, trang 181 thành: Trình bày được khái quát về quá trình khai phá vùng đất phía Nam của Đại Việt từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII.

- Lược bỏ yêu cầu cần đạt: Nêu được ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn tại dòng 8 - 9, từ dưới lên, trang 181.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung trong phong trào Tây Sơn tại dòng thứ 1 - 2, từ dưới lên, trang 181 thành: Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và đánh giá được vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung đối với thống nhất đất nước, chống xâm lược và bước đầu xây dựng đất nước.

Lớp 9

ĐỊA LÍ

13. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung Gia tăng dân số ở các thời kì, sửa đổi, bổ sung yêu cầu cần đạt *Vẽ và nhận xét được biểu đồ về và gia tăng dân số*, dòng 2, từ trên xuống, trang 187 thành:

- Trình bày được quy mô dân số và tình hình gia tăng dân số qua các thời kì.

- Vẽ và nhận xét được biểu đồ về gia tăng dân số.

14. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung Lao động và việc làm, sửa đổi yêu cầu cần đạt *Phân tích được vấn đề việc làm ở địa phương*, dòng 6, từ trên xuống, trang 187 thành:

- Nêu được đặc điểm nguồn lao động nước ta; trình bày được thực trạng sử dụng nguồn lao động ở nước ta.

- Trình bày được thực trạng vấn đề việc làm ở nước ta; phương hướng giải quyết việc làm.

15. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung Các nhân tố chính ảnh hưởng đến phát triển và phân bố nông, lâm, thủy sản, dòng 5 - 6 từ dưới lên, trang 187 thành: Phân tích được một trong các nhân tố chính ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông, lâm, thủy sản.

16. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung sự phát triển và phân bố nông, lâm, thủy sản, bãi bỏ yêu cầu cần đạt: Trình bày được đặc điểm phân bố tài nguyên rừng và nguồn lợi thủy sản, dòng 4 từ dưới lên trang 187.

17. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung Nông, lâm, thủy sản, lược bỏ nội dung Vấn đề phát triển nông nghiệp xanh, dòng 2 - 3, từ trên xuống, trang 188. Tích hợp yêu cầu cần đạt Trình bày được ý nghĩa của việc phát triển nông nghiệp xanh, dòng 2, từ trên xuống, trang 188 vào yêu cầu cần đạt Tìm kiếm thông tin, viết báo cáo ngắn về một số mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả, dòng 1 - 2, từ dưới lên, trang 187 thành: Tìm kiếm thông tin, viết báo cáo ngắn về một trong các mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả như: nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp bền vững, ...

18. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung Sự phát triển và phân bố của các ngành công nghiệp chủ yếu, sửa đổi bổ sung yêu cầu cần đạt của nội dung: Xác định được trên bản đồ các trung tâm công nghiệp chính, dòng 7, từ trên xuống, trang 188 thành: Xác định được trên bản đồ một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp.

19. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Sửa đổi tiêu mục Sự phân hóa lãnh thổ, dòng 3 từ trên xuống thành: Địa lí các vùng kinh tế - xã hội.

20. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, dòng 4, từ trên xuống, trang 189 sửa thành: Vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

21. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Bãi bỏ nội dung và yêu cầu cần đạt của nội dung Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, dòng 7 - 8 dưới lên, trang 190.

22. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Bãi bỏ nội dung và yêu cầu cần đạt Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, Vùng Tây Nguyên trang 191 và 192.

23. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Bổ sung nội dung và yêu cầu cần đạt sau vùng Bắc Trung Bộ trang 191 như sau:

Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
VÙNG DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ VÀ TÂY NGUYÊN (NAM TRUNG BỘ)		
- Vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng.	
- Các đặc điểm nổi bật về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên	- Trình bày được đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, các thế mạnh và hạn chế chính.	
- Các đặc điểm nổi bật về dân cư, xã hội của vùng	- Trình bày được sự phân bố dân cư, dân tộc, văn hóa.	
- Đặc điểm phát triển và phân bố các ngành kinh tế của vùng	- Phân tích được tình hình phát triển của một số ngành kinh tế thế mạnh của vùng (sử dụng bản đồ và bảng số liệu); các vấn đề môi trường trong phát triển.	

24. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Bãi bỏ nội dung và yêu cầu cần đạt về Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, dòng 5 - 6 từ trên xuống, trang 193.

25. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Bãi bỏ nội dung và yêu cầu cần đạt về Vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long dòng 2 - 4 từ trên xuống, trang 194.

26. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Sửa đổi, bổ sung yêu cầu cần đạt của nội dung Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển đảo dòng 5 - 12, trang 194 từ trên xuống thành:

- Trình bày được trên sơ đồ các vùng biển quốc gia; xác định trên bản đồ một số đảo và các tỉnh có các đảo đó.

- Trình bày được ý nghĩa của việc phát triển tổng hợp kinh tế biển đảo đối với việc bảo vệ tài nguyên, môi trường và giữ vững chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.

- Phân tích được vấn đề phát triển tổng hợp kinh tế biển và bảo vệ môi trường biển đảo ở Việt Nam.

Lớp 9

LỊCH SỬ

27. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung *Việt Nam từ năm 1918 đến năm 1945 (Cách mạng tháng Tám năm 1945)*, sửa đổi yêu cầu cần đạt tại các dòng thứ 10 - 17, từ trên xuống, trang 196 thành:

- Nêu được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; chuẩn bị về lực lượng, sự ra đời căn cứ địa.

- Trình bày được nét chính cao trào kháng Nhật cứu nước.

- Trình bày thời cơ, nét chính diễn biến của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

- Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa và bài học lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và phân tích được vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.

28. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Nội dung *Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1975*, sửa đổi yêu cầu cần đạt: Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận quân sự, kinh tế, văn hóa, ngoại giao, ... trong kháng chiến chống thực dân Pháp tại dòng 7 - 8, từ dưới lên, trang 198 thành: Nêu được hoàn cảnh lịch sử, trình bày được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận quân sự (nét chính diễn biến của Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16, Chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947, Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950, Chiến cuộc Đông-Xuân 1953 - 1954 và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ), kinh tế, văn hóa, ngoại giao, ... trong kháng chiến chống thực dân Pháp.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Trình bày được các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1954 - 1975 (phong trào Đồng khởi; đánh bại các chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ; Tổng tiến công nổi dậy năm 1968, 1972; Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975, ...) tại dòng 2 - 6, từ trên xuống, trang 199 thành: Trình bày được các thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1954 - 1975 (phong trào Đồng khởi; chiến đấu chống các chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ; Tổng tiến công nổi dậy Mậu Thân 1968; Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975).

29. Tại mục III.2. Nội dung kiến thức cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Chuyển và ghép cột nội dung: Việt Nam trong những năm 1976 - 1991 tại dòng 2 - 3, trang 199 với nội dung: Việt Nam từ năm 1991 đến nay, trang 200 thành nội dung: Việt Nam từ năm 1976 đến nay.

- Chuyển ghép yêu cầu cần đạt của nội dung Việt Nam trong những năm 1976 - 1991 tại dòng 9 - 18, từ dưới lên, trang 199 với yêu cầu cần đạt của nội dung Việt Nam từ năm 1991 đến nay tại dòng 11 - 13, từ dưới lên, trang 200 của nội dung Việt Nam từ năm 1976 đến nay với các yêu cầu cần đạt như sau:

- + Trình bày được sự thống nhất đất nước về mặt nhà nước, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 - 1989, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo từ khi thống nhất đất nước (sau tháng 4 - 1975) đến nay.

- + Nêu được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam trong những năm 1976 - 1985.

+ Nêu được nguyên nhân, đường lối và những thành tựu tiêu biểu của công cuộc đổi mới đất nước từ 1986 đến nay (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh, ...).

+ Đánh giá được thành tựu và hạn chế trong việc thực hiện đường lối Đổi mới.

30. Tại mục VI.3. Thời lượng thực hiện chương trình trang 209 dòng thứ 5 từ trên xuống sửa đổi, bổ sung thành:

Thời lượng dành cho môn học là 105 tiết/lớp/năm học. Số tiết dành cho các mạch nội dung trong bảng sau, tùy theo đặc điểm địa phương các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và điều chỉnh số tiết cho các mạch nội dung sao cho phù hợp.

Đối với các chủ đề chung được bố trí dạy học và kiểm tra đánh giá ở phân môn Lịch sử hoặc Địa lí sao cho phù hợp với đội ngũ giáo viên và điều kiện dạy học của nhà trường. Có thể thực hiện theo gợi ý sau:

- Phân môn Lịch sử: Đô thị - lịch sử và hiện tại (1); Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (1); Đô thị - lịch sử và hiện tại (2); Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông (2).

- Phân môn Địa lí: Các cuộc đại phát kiến địa lí; Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông (1); Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (2).

Mạch nội dung	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Địa lí	52	52	52	52
Địa lí tự nhiên đại cương	44			
Địa lí các châu lục		40		
Địa lí tự nhiên Việt Nam			39	
Địa lí kinh tế – xã hội Việt Nam				41
Chủ đề chung		4	5	3
Đánh giá định kì (bao gồm cả ôn tập)	8	8	8	8
Lịch sử	53	53	53	53
Thế giới	22	20	20	19
Việt Nam	23	22	21	21
Chủ đề chung		3	4	5
Đánh giá định kì (bao gồm cả ôn tập)	8	8	8	8

Phụ lục II

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG MÔN LỊCH SỬ CỦA
CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

*(Kèm theo Thông tư số /2026/TT-BGDĐT ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

1. Tại mục II.2. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù, trang 117, dòng 17 từ trên xuống các biểu hiện cụ thể của năng lực lịch sử được trình bày trong bảng sau được sửa đổi, bổ sung thành:

Thành phần năng lực	Biểu hiện
TÌM HIỂU LỊCH SỬ	- Nhận diện được các loại tư liệu, giá trị của tư liệu lịch sử trong học tập lịch sử. - Khai thác và sử dụng được thông tin của một số loại tư liệu lịch sử trong học tập lịch sử. - Trình bày được những nét chính của các sự kiện và quá trình lịch sử cơ bản về bối cảnh lịch sử, diễn biến, thời gian, địa điểm, kết quả, ý nghĩa, bài học lịch sử. - Biết sử dụng sơ đồ, lược đồ, bản đồ lịch sử, ... trong học tập.
NHẬN THỨC VÀ TƯ DUY LỊCH SỬ	- Giải thích được mối quan hệ tác động của các nhân tố đến các sự kiện, hiện tượng, nhân vật, quá trình lịch sử. - Phân tích được các sự kiện, nhân vật, quá trình lịch sử, nguyên nhân, ý nghĩa của các nội dung và sự kiện lịch sử. - So sánh được bối cảnh, nội dung, quá trình, nhân vật lịch sử trong học tập. - Nhận xét được về sự kiện, nhân vật, nội dung, quá trình lịch sử trong học tập.
VẬN DỤNG KIẾN THỨC, KỸ NĂNG ĐÃ HỌC	- Rút ra được bài học lịch sử và vận dụng được kiến thức lịch sử để lí giải những vấn đề trong học tập và thực tiễn cuộc sống. - Vận dụng được kiến thức lịch sử để giải quyết những vấn đề thực tiễn và các vấn đề thời sự đang diễn ra ở trong nước và thế giới.

Lớp 10

2. Tại Mục III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Chủ đề: *Vai trò của Sử học*:

- Sửa đổi nội dung: Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên, tại dòng 2 - 3, từ dưới lên, trang 122 và Vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa và di sản thiên nhiên tại dòng 3 - 4 trang 123 thành:

+ Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa và di sản phức hợp.

+ Vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa và di sản phức hợp.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt tại dòng 1, từ trên xuống, trang 122 và dòng 2 trang 123 thành: Nêu được mối quan hệ giữa sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa và di sản phức hợp.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt tại dòng 3 - 4 trang 123 thành: Có ý thức tham gia bảo vệ các di sản văn hóa và di sản phức hợp ở địa phương.

3. Tại Mục III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Chủ đề: *Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại*:

- Bổ sung nội dung: Cơ sở hình thành văn minh Ai Cập trước dòng 5 từ dưới lên, trang 123.

- Bổ sung nội dung: Cơ sở hình thành văn minh Trung Hoa trước dòng 2 từ dưới lên, trang 123.

- Bổ sung nội dung: Cơ sở hình thành văn minh Ấn Độ sau dòng 2 từ trên xuống, trang 124.

- Bổ sung nội dung: Cơ sở hình thành văn minh Hy Lạp – La Mã sau dòng 6 từ trên xuống, trang 124.

- Bổ sung nội dung: Cơ sở hình thành văn minh thời Phục hưng sau dòng 9 từ trên xuống, trang 124.

- Bổ sung yêu cầu cần đạt: Khái quát được cơ sở hình thành của văn minh Ai Cập trước dòng 5, từ dưới lên, trang 123.

- Bổ sung yêu cầu cần đạt: Khái quát được cơ sở hình thành của văn minh Trung Hoa trước dòng 3, từ dưới lên, trang 123.

- Bổ sung yêu cầu cần đạt: Khái quát được cơ sở hình thành của văn minh Ấn Độ trước dòng 2, từ trên xuống, trang 124.

- Bổ sung yêu cầu cần đạt: Khái quát được cơ sở hình thành của văn minh Hy Lạp - La Mã trước dòng 6, từ trên xuống, trang 124.

- Bổ sung yêu cầu cần đạt: Khái quát được cơ sở hình thành của văn minh thời Phục hưng trước dòng 9, từ trên xuống, trang 124.

4. Tại Mục III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Chủ đề: *Một số nền văn minh trên đất nước Việt Nam (trước năm 1858)*:

- Bổ sung yêu cầu cần đạt: Biết sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về văn minh Champa trước dòng thứ 6, từ dưới lên, trang 126.

- Bổ sung yêu cầu cần đạt: Biết sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về văn minh Phù Nam trước dòng thứ 3, từ dưới lên, trang 126.

- Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Trình bày được khái quát cơ sở hình thành văn minh Đại Việt về kế thừa văn minh Văn Lang - Âu Lạc, nền độc lập tự chủ của đất nước, tiếp thu ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc, Ấn Độ, tại dòng thứ 7, từ dưới lên, trang 127 thành: Trình bày được cơ sở hình thành văn minh Đại Việt về kế thừa văn minh Văn Lang - Âu Lạc, đấu tranh gìn giữ văn hóa, bản sắc dân tộc trong thời kì Bắc thuộc, nền độc lập tự chủ của đất nước, tiếp thu ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc, Ấn Độ.

- Bổ sung yêu cầu cần đạt: Đề xuất được các giải pháp nhằm gìn giữ và phát huy những giá trị của các nền văn minh trên đất nước Việt Nam (trước năm 1858) trong cuộc sống hiện nay sau dòng thứ 1 dưới lên, trang 127.

5. Tại Mục III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Chuyên đề 10.3: Nhà nước và pháp luật Việt Nam trong lịch sử

- Tại nội dung: Một số điểm chung của các bản Hiến pháp Việt Nam từ năm 1946 đến nay tại dòng 2 - 3 trang 135 từ dưới lên trên sửa đổi thành: Một số điểm chính của các bản Hiến pháp Việt Nam từ năm 1946 đến nay

- Tại nội dung: Một số điểm chung của các bản Hiến pháp Việt Nam từ năm 1946 đến nay trang tại dòng 3 - 4 từ trên xuống trang 136 sửa đổi thành: Một số điểm chính của các bản Hiến pháp Việt Nam từ năm 1946 đến nay

- Tại nội dung: Bối cảnh ra đời của các bản Hiến pháp Việt Nam các năm 1946, 1959, 1980, 1992 và 2013 tại dòng 1 từ dưới lên trang 135 và dòng 1 từ trên xuống trang 136 sửa đổi thành: Bối cảnh ra đời của các bản Hiến pháp Việt Nam: các năm 1946, 1959, 1980, 1992, 2013 và năm 2025 (năm sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013).

Tại yêu cầu cần đạt: Bối cảnh ra đời của các bản Hiến pháp Việt Nam dòng 1 từ dưới lên trang 135, dòng 2 - 4 từ trên xuống trang 136 sửa đổi thành: Nêu được bối cảnh ra đời của các bản Hiến pháp ở Việt Nam từ năm 1946 đến nay (1946, 1959, 1980, 1992, 2013 và năm 2025 (năm sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013): những thay đổi quan trọng về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, gắn với một giai đoạn phát triển của lịch sử dân tộc.

- Tại nội dung Hiến pháp của thời kì đổi mới, bổ sung thêm dưới dòng 1, trang 136 nội dung: Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); bổ sung thêm yêu cầu cần đạt: Nêu được những nội dung sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Nêu được ý nghĩa những nội dung sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với công cuộc đổi mới, đưa đất nước vào kỷ nguyên phát triển.

Lớp 11

6. Tại Mục III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Chủ đề: Lịch sử bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông.

- Tại nội dung: Tầm quan trọng chiến lược của các đảo và quần đảo ở Biển Đông:

+ Tại nội dung: Vị trí của quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa dòng 4 - 5, từ dưới lên trên, trang 144 sửa đổi, bổ sung thành: Vị trí của các đảo và quần đảo ở Biển Đông.

+ Tại nội dung: Tầm quan trọng chiến lược của quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa dòng 2 - 3 từ dưới lên trên trang 144 sửa đổi, bổ sung thành: Tầm quan trọng chiến lược của các đảo và quần đảo ở Biển Đông.

- Tại nội dung: Chủ trương của Việt Nam giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình:

+ Tại nội dung Ban hành văn bản pháp luật khẳng định chủ quyền dòng 6 - 7, từ dưới lên trên, trang 145 bãi bỏ.

+ Tại nội dung Tham gia Công ước Luật biển năm 1982 của Liên hợp quốc (UNCLOS) dòng 4 - 5 từ dưới lên trên trang 145 bãi bỏ.

+ Tại nội dung Thông qua Luật Biển Việt Nam năm 2012 dòng 3 từ dưới lên trên trang 145 bãi bỏ.

+ Tại nội dung Thúc đẩy và thực hiện đầy đủ Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) dòng 1 từ dưới lên trên trang 145 bãi bỏ

- Tại yêu cầu cần đạt: Nêu được chủ trương của Việt Nam giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình dòng 5 - 6 từ dưới lên trên trang 145 sửa đổi, bổ sung thành:

Chủ trương của Việt Nam giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình được thể hiện:

- Nêu được Việt Nam ban hành được văn bản pháp luật khẳng định chủ quyền.
- Trình bày được Việt Nam tham gia Công ước Luật biển năm 1982 của Liên hợp quốc (UNCLOS).
- Nêu được Việt Nam thông qua Luật Biển Việt Nam năm 2012.
- Giải thích được việc Việt Nam thúc đẩy và thực hiện đầy đủ Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC).

Lớp 12

7. Tại Mục III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Chủ đề: Cách mạng tháng Tám năm 1945, chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ tổ quốc trong lịch sử Việt Nam (Từ tháng 8 năm 1945 đến nay)

Tại yêu cầu cần đạt: Trình bày được những nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của: cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc (từ sau tháng 4 năm 1975 đến đầu những năm 80 của

thế kỉ XX), cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia ở vùng biên giới phía Bắc và ở Biển Đông từ năm 1979 đến nay, trang 156 sửa đổi, bổ sung thành: Trình bày được những nét khái quát về cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam từ sau tháng 4 - 1975 đến năm 1979; cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia ở vùng biên giới phía Bắc (1979 - 1989) và ở Biển Đông từ khi thống nhất đất nước (sau tháng 4 - 1975) đến nay.

8. Tại Mục III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp. Chủ đề: Hồ Chí Minh trong lịch sử Việt Nam

- Tên Chủ đề: Hồ Chí Minh trong lịch sử Việt Nam sửa đổi, bổ sung thành: Hồ Chí Minh trong tiến trình lịch sử Việt Nam.

- Tại nội dung: Tiểu sử Hồ Chí Minh dòng 7 từ dưới lên trên trang 159 và nội dung Khái quát về sự nghiệp của Hồ Chí Minh dòng 7 từ dưới lên trên trang 159 gộp 2 nội dung và sửa đổi, bổ sung thành: Tiểu sử và quá trình hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh.

- Tại yêu cầu cần đạt: Tóm tắt được những nét cơ bản trong tiểu sử của Hồ Chí Minh dòng 2 từ dưới lên trên trang 159 và yêu cầu cần đạt: Nêu được quá trình hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh dòng 1 từ dưới lên trên trang 159 sửa đổi, bổ sung thành: Trình bày được những nét cơ bản về tiểu sử và quá trình hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh.



Phụ lục III

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG MÔN ĐỊA LÍ CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

(Kèm theo Thông tư số /2026/TT-BGDDT ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Lớp 12: ĐỊA LÍ VIỆT NAM

1. Tại mục III.1. Nội dung khái quát a) Kiến thức cốt lõi, nội dung Thực hành tìm hiểu Địa lí địa phương (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) dòng 1 từ dưới lên, trang 181 sửa đổi thành: Thực hành tìm hiểu Địa lí địa phương (tỉnh, thành phố).
2. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, sửa đổi bổ sung yêu cầu cần đạt vào nội dung Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ trang 200, dòng 8 từ trên xuống thành: Xác định được đặc điểm vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ Việt Nam và các tỉnh, thành phố trên bản đồ.
3. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, sửa đổi bổ sung yêu cầu cần đạt về Đặc điểm nguồn lao động, sử dụng lao động, dòng 10 - 11, từ trên xuống, trang 202, thành: Trình bày được đặc điểm nguồn lao động; phân tích được tình hình sử dụng lao động theo ngành, theo thành phần kinh tế ở nước ta.
4. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, bãi bỏ nội dung Phân bố mạng lưới đô thị dòng thứ 1 từ dưới lên cột bên trái trang 202; sửa đổi một phần yêu cầu cần đạt dòng 1 từ dưới lên cột bên phải trang 202: Trình bày đặc điểm đô thị hóa ở Việt Nam và sự phân bố mạng lưới đô thị, thành: Trình bày được đặc điểm đô thị hóa ở Việt Nam.
5. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, bãi bỏ nội dung và yêu cầu cần đạt ở nội dung: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo lãnh thổ, dòng 4 - 6 từ dưới lên, trang 203.
6. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, sửa đổi bổ sung yêu cầu cần đạt của nội dung Vấn đề phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản: Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp dòng 11 - 12, từ trên xuống, trang 204, thành: Phân tích được một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp ở Việt Nam: trang trại, khu nông nghiệp công nghệ cao, vùng chuyên canh.
7. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, sửa đổi bổ sung yêu cầu cần đạt của nội dung Vấn đề phát triển công nghiệp: Tổ chức lãnh thổ công nghiệp, dòng 2 - 3, từ trên xuống, trang 205, thành: Phân tích được một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp ở Việt Nam: khu công nghiệp, khu công nghệ cao.
8. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, sửa đổi bổ sung yêu cầu cần đạt của nội dung Vấn đề phát triển dịch vụ: Du lịch, dòng 10

- 11, từ trên xuống, trang 205, thành: Phân tích được sự phân hoá lãnh thổ du lịch (các điểm du lịch, khu du lịch), du lịch với sự phát triển bền vững.

9. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, sửa đổi nội dung Địa lí các vùng kinh tế, dòng 6, từ dưới lên, trang 205 thành: Địa lí các vùng kinh tế - xã hội.

10. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, sửa đổi nội dung Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ, dòng 4, từ dưới lên, trang 205 thành: Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi phía Bắc; sửa đổi bổ sung yêu cầu cần đạt của nội dung: Khai thác các thế mạnh phát triển kinh tế: dòng 2, 3 từ dưới lên, trang 205, thành: Chứng minh được các thế mạnh để phát triển kinh tế của vùng về khoáng sản và thủy điện, cây trồng có nguồn gốc cận nhiệt và ôn đới (cây công nghiệp, rau quả), chăn nuôi gia súc lớn.

11. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, bổ sung yêu cầu cần đạt của nội dung Phát triển kinh tế - xã hội ở Đồng bằng sông Hồng dòng 9 - 10, từ trên xuống, trang 206, thành: Phân tích được một số vấn đề về phát triển kinh tế - xã hội của vùng: Vấn đề phát triển công nghiệp, vấn đề phát triển dịch vụ, vấn đề phát triển kinh tế biển.

12. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, sửa đổi tên vùng Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ, dòng 9, từ dưới lên, trang 206 thành: Phát triển kinh tế - xã hội ở Bắc Trung Bộ.

13. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, bổ sung thêm nội dung: Thế mạnh và tình hình phát triển du lịch vào cột bên trái giữa dòng 1 và dòng 2 dưới lên và bổ sung yêu cầu cần đạt cho nội dung này vào giữa dòng 3 và 4 dưới lên trang 206: Trình bày được một số thế mạnh và tình hình phát triển du lịch của vùng.

14. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, bãi bỏ hoàn toàn nội dung và yêu cầu cần đạt của Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ, trang 206, 207 và nội dung Khai thác thế mạnh để phát triển kinh tế ở Tây Nguyên, trang 207.

15. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, bổ sung nội dung và yêu cầu cần đạt đặt sau Phát triển kinh tế - xã hội ở Bắc Trung Bộ trang 207 như sau: Phát triển kinh tế - xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên (Nam Trung Bộ) (bảng dưới):

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Phát triển kinh tế - xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên (Nam Trung Bộ)	
- Khái quát về vùng	- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng.

- Thể mạnh, hạn chế và việc phát triển các ngành kinh tế của vùng	- Phân tích được các thể mạnh, hạn chế đối với phát triển các ngành kinh tế. - Trình bày được tình hình phát triển, phân bố và định hướng phát triển các ngành kinh tế biển; thủy điện, khoáng sản (bôxít); cây công nghiệp lâu năm, lâm nghiệp và du lịch. - Sử dụng được bản đồ, bảng số liệu để trình bày về thể mạnh phát triển các ngành kinh tế biển của vùng.
- Ý nghĩa của phát triển kinh tế - xã hội đối với quốc phòng an ninh	- Phân tích được ý nghĩa của phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng an ninh.

16. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, sửa đổi bổ sung yêu cầu cần đạt ở nội dung Phát triển kinh tế - xã hội ở Đông Nam Bộ dòng 4 - 5, từ trên xuống, trang 208, thành: Trình bày được tình hình phát triển các ngành kinh tế: công nghiệp; dịch vụ; nông nghiệp; kinh tế biển của vùng.

17. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, bãi bỏ hoàn toàn nội dung và yêu cầu cần đạt về Phát triển các vùng kinh tế trọng điểm, trang 209.

18. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, sửa đổi nội dung Thực hành tìm hiểu Địa lí địa phương (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương) theo các chủ đề sau đây, dòng 11, từ trên xuống, trang 210, thành: Thực hành tìm hiểu Địa lí địa phương (tỉnh, thành phố) theo các chủ đề sau đây.

19. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, sửa đổi, bổ sung nội dung và yêu cầu cần đạt của nội dung: Thực hành tìm hiểu Địa lí địa phương dòng 12, 13, 14 từ trên xuống, trang 210 thành: Cột bên trái: Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ; cột bên phải: Trình bày được vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của tỉnh, thành phố dựa trên bản đồ của địa phương, Việt Nam và kiến thức đã có.

20. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, sửa đổi, bổ sung yêu cầu cần đạt ở trang 200 dòng thứ 3 từ dưới lên và trang 201, dòng thứ 7 từ trên xuống cụm từ “Bản đồ tự nhiên Việt Nam” thành: “Bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam”.

21. Tại nội dung III.2. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở các lớp, sửa đổi, bổ sung cụm từ “sử dụng được atlas địa lí Việt Nam, bản đồ” thành “sử dụng được bản đồ”.

22. Tại mục VI. Hướng dẫn thực hiện chương trình, sửa đổi thời lượng thực hiện chương trình tại mục 2.a) trang 220 dòng 3 từ dưới lên sửa thành: Thực hành tìm hiểu Địa lí địa phương (tỉnh, thành phố); dòng 5 từ dưới lên sửa thành: Địa lí các vùng kinh tế - xã hội.



a) Thời lượng (70 tiết) dành cho mạch nội dung các kiến thức cốt lõi và dự kiến được phân phối theo số tiết học ở bảng dưới đây. Các cơ sở giáo dục căn cứ vào điều kiện cụ thể có thể điều chỉnh của các mạch nội dung cho thích hợp.

Mạch nội dung	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG	3		
ĐỊA LÍ ĐẠI CƯƠNG			
Địa lí tự nhiên	30		
Địa lí kinh tế - xã hội	29		
ĐỊA LÍ KINH TẾ XÃ HỘI THẾ GIỚI			
Một số vấn đề kinh tế - xã hội thế giới		8	
Địa lí khu vực và quốc gia		54	
ĐỊA LÍ VIỆT NAM			
Địa lí tự nhiên			14
Địa lí dân cư			6
Địa lí các ngành kinh tế			20
Địa lí các vùng kinh tế - xã hội			20
Thực hành tìm hiểu Địa lí địa phương (tỉnh, thành phố)			2
Ôn tập và Đánh giá định kì	8	8	8
Tổng số	70	70	70



Phụ lục IV

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG MÔN GIÁO DỤC
KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC
THƯỜNG XUYÊN CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

*(Kèm theo Thông tư số /2026/TT-BGDĐT ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Lớp 10

1. Tại mục III.3. Nội dung và yêu cầu cần đạt cụ thể của từng lớp, sửa đổi yêu cầu cần đạt: Nêu được vai trò của các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội và các chủ thể tham gia trong nền kinh tế tại chủ đề Nền kinh tế và các chủ thể của nền kinh tế, lớp 10, trang 229, dòng thứ 7 từ dưới lên, thành 2 ý:

- Nêu được các hoạt động kinh tế, vai trò của các hoạt động kinh tế trong đời sống xã hội.

- Nêu được các chủ thể của nền kinh tế, vai trò của các chủ thể tham gia trong nền kinh tế.

2. Tại nội dung III. 3. Nội dung và yêu cầu cần đạt cụ thể của từng lớp. Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Liệt kê được các loại thị trường và chức năng của thị trường tại chủ đề Thị trường và cơ chế thị trường, lớp 10, trang 229, dòng thứ 2 từ dưới lên, thành: Nhận biết được các loại thị trường và chức năng của thị trường.

3. Tại nội dung III.3. Nội dung và yêu cầu cần đạt cụ thể của từng lớp. Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ công dân trong việc thực hiện pháp luật ngân sách và pháp luật thuế tại chủ đề ngân sách nhà nước và thuế lớp 10, trang 230, dòng thứ 5 từ trên xuống, thành: Nêu được quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc thực hiện pháp luật về ngân sách Nhà nước và thuế.

4. Tại nội dung III.3. Nội dung và yêu cầu cần đạt cụ thể của từng lớp. Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Tự giác thực hiện ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về thu, chi ngân sách và thuế tại chủ đề ngân sách nhà nước và thuế lớp 10, trang 230, dòng thứ 7 - 8 từ trên xuống, thành: Ủng hộ những hành vi chấp hành và phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về ngân sách Nhà nước và thuế.

5. Tại nội dung III.3. Nội dung và yêu cầu cần đạt cụ thể của từng lớp. Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Trình bày được vai trò của sản xuất kinh doanh; vai trò của một số mô hình sản xuất kinh doanh và đặc điểm của mô hình sản xuất kinh doanh tại chủ đề Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh lớp 10, trang 230, dòng 9 - 10 từ trên xuống, thành 2 yêu cầu cần đạt:

- Trình bày được vai trò của sản xuất kinh doanh.

- Nêu được đặc điểm của một số mô hình sản xuất kinh doanh.

6. Tại nội dung III.3. Nội dung và yêu cầu cần đạt cụ thể của từng lớp. Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Lựa chọn được mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp trong tương lai đối với bản thân tại chủ đề Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh lớp 10, trang 230, dòng 11 từ trên xuống, thành: Lựa chọn được mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp với bản thân.

7. Tại nội dung III.3. Nội dung và yêu cầu cần đạt cụ thể của từng lớp. Sửa đổi yêu cầu cần đạt tại chủ đề: Hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, lớp 10, trang 231, từ dòng 1 - 10 từ trên xuống, thành:

- Nêu được đặc điểm, cấu trúc, nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Nêu được vai trò và mối quan hệ của các tổ chức trong hệ thống chính trị của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Đảng Cộng sản Việt Nam; nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Nêu được chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân.

- Phê phán, đấu tranh với những hành vi gây ảnh hưởng tiêu cực đến hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Ủng hộ, xây dựng hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bằng những hành vi phù hợp với lứa tuổi.

8. Tại nội dung III.3. Nội dung và yêu cầu cần đạt cụ thể của từng lớp. Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Trình bày được nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 về chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường; quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; bộ máy nhà nước tại chủ đề Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, lớp 10, trang 231 - 232, dòng 1 - 2 từ dưới lên, thành: Nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường; quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

9. Tại nội dung III.3. Nội dung và yêu cầu cần đạt cụ thể của từng lớp. Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Quan tâm đến hoạt động sản xuất kinh doanh; chủ động học hỏi quy trình sản xuất kinh doanh và những bài học thành công của doanh nghiệp tại Chuyên đề 10.2 trang 233, dòng 1, thành: Mô hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ thành: Học hỏi quy trình sản xuất kinh doanh và những bài học thành công của doanh nghiệp.

Lớp 11

10. Tại nội dung III.3. Nội dung và yêu cầu cần đạt cụ thể của từng lớp. Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Nêu được các khái niệm, các loại hình về lạm phát, thất nghiệp tại chủ đề Lạm phát, thất nghiệp lớp 11, trang 234 dòng 2 từ trên xuống, thành: Nêu được khái niệm lạm phát, thất nghiệp; các loại lạm phát, thất nghiệp.

11. Tại nội dung III.3. Nội dung và yêu cầu cần đạt cụ thể của từng lớp. Sửa đổi yêu cầu cần đạt: Thực hiện được các hành vi tiêu dùng có văn hóa; Phê phán những biểu hiện không có văn hóa trong tiêu dùng; tuyên truyền, vận động bạn bè, người thân làm người tiêu dùng có văn hóa tại chủ đề Văn hóa tiêu dùng, lớp 11, trang 235, dòng 5 - 7 từ trên xuống, thành:

- Vận động bạn bè, người thân có các hành vi phù hợp và phê phán những hành vi chưa phù hợp với văn hóa tiêu dùng.

- Thực hiện được các hành vi phù hợp với văn hóa tiêu dùng.

Lớp 12

12. Tại nội dung III.3. Nội dung và yêu cầu cần đạt cụ thể của từng lớp. Sửa tên chủ đề "Một số quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh tế" lớp 12, trang 239 thành: "Một số quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh tế, dân sự". Giữ nguyên yêu cầu cần đạt.

13. Tại nội dung VI.1. Giải thích thuật ngữ. Chỉnh sửa bảng động từ mô tả mức độ tại trang 245 thành:

- Mức biết: liệt kê, kể tên, nhận biết, nêu, nhắc lại, thu thập, tìm được ...

- Mức hiểu: phân biệt, phân tích, so sánh, xác định nguyên nhân, trình bày, nhận xét, đánh giá ...

- Vận dụng: thực hiện được, điều chỉnh được, giải quyết được ...

